

## BÀI TẬP THỦ TỤC, HÀM

**Bài tập 1:** Cho CSDL với file **QLVanTai.sql** về quản lý vận tải gồm có 3 table như sau:

Table: ChiTietVanTai

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Diễn giải
<u>MaVT</u>	AutoNumber	
Soxe	Short Text	Biển số xe
MaTrongTai	Short Text	
MaLoTrinh	Short Text	
SoLuongVT	Number	Trọng tải thực tế
NgayDi	Date/Time	
NgayDen	Date/Time	

Table: LoTrinh

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Diễn giải
<u>MaLoTrinh</u>	Short Text	
TenLoTrinh	Short Text	
DonGia	Number	
ThoiGianQD	Number	

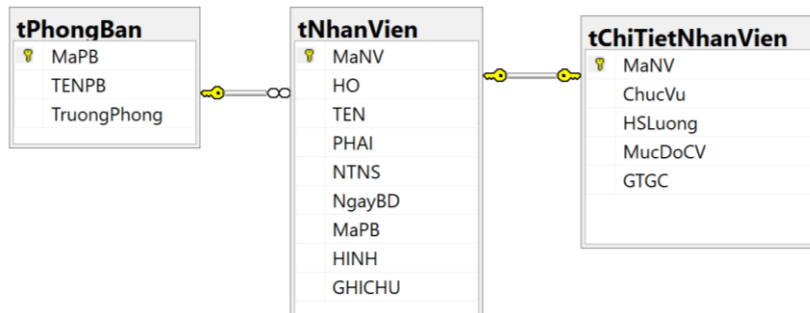
Table: TrongTai

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Diễn giải
<u>MaTrongTai</u>	Short Text	
TrongTaiQD	Number	

1. Tạo hàm có đầu vào là lộ trình, đầu ra là số xe, mã trọng tải, số lượng vận tải, ngày đi, ngày đến (SoXe, MaTrongTai, SoLuongVT, NgayDi, NgayDen.)
2. Thiết lập hàm có đầu vào là số xe, đầu ra là thông tin về lộ trình
3. Tạo hàm có đầu vào là trọng tải, đầu ra là các số xe có trọng tải quy định lớn hơn hoặc bằng trọng tải đó
4. Tạo hàm có đầu vào là trọng tải và mã lộ trình, đầu ra là số lượng xe có trọng tải quy định lớn hơn hoặc bằng trọng tải đó và thuộc lộ trình đó.
5. Tạo thủ tục có đầu vào Mã lộ trình đầu ra là số lượng xe thuộc lộ trình đó.
6. Tạo thủ tục có đầu vào là mã lộ trình, năm vận tải, đầu ra là số tiền theo mã lộ trình và năm vận tải đó

7. Tạo thủ tục có đầu vào là số xe, năm vận tải, đầu ra là số tiền theo số xe và năm vận tải đó
8. Tạo thủ tục có đầu vào là mã trọng tải, đầu ra là số lượng xe vượt quá trọng tải quy định của mã trọng tải đó.

**Bài tập 2:** Cho CSDL về quản lý nhân viên trong file **QLNhanVien.mdb** và quy định các field khóa chính cho các Table: MaPBtrong PHONG BAN, MaNVtrong NHAN VIEN, MaNVtrong CHI TIET.



1. Tạo hàm với đầu vào là năm, đầu ra là danh sách nhân viên sinh vào năm đó
2. Tạo hàm với đầu vào là số thâm niên (số năm làm việc) đầu ra là danh sách nhân viên có thâm niên đó
3. Tạo hàm đầu vào là chức vụ đầu ra là những nhân viên cùng chức vụ đó
4. Tạo hàm đưa ra thông tin về nhân viên được tăng lương của ngày hôm nay (giả sử 3 năm lên lương 1 lần)
5. Tạo Hàm xây dựng bảng lương của nhân viên gồm các thông tin sau:
  - Lương = lương cơ bản \* HSLuong + Phụ cấp (Giả sử lương cơ bản=1490000vnd (1.49tr))
  - BHXH: 8%\*lương (bảo hiểm xã hội)
  - BHYT: 1,5% \* lương (bảo hiểm y tế)
  - BHTN: 1% \* lương (Bảo hiểm thất nghiệp)
  - Thuế TNCN (Thuế thu nhập cá nhân) được tính như sau:

Bậc	Thu nhập tháng	Số thuế phải nộp
1	$TN \leq 5tr$	$TN * 5\%$
2	$5tr < TN \leq 10tr$	$TN * 10\% - 0.25tr$
3	$10tr < TN \leq 18tr$	$TN * 15\% - 0.75tr$
4	$18tr < TN \leq 32tr$	$TN * 20\% - 1.65tr$

5	$32\text{tr} < \text{TN} \leq 52\text{tr}$	$\text{TN} * 25\% - 3.25\text{tr}$
6	$52\text{tr} < \text{TN} \leq 80\text{tr}$	$\text{TN} * 30\% - 5.85\text{tr}$
7	$\text{TN} > 80\text{tr}$	$\text{TN} * 35\% - 9.85\text{tr}$

Trong đó:  $\text{TN} = \text{Lương} - \text{BHXH} - \text{BHYT} - \text{BHTN} - 11\text{tr}$  (mức chịu thuế) -  $\text{GTGC} * 4.4\text{tr}$  (Giảm trừ gia cảnh)

- Phụ cấp: Mức độ công việc là A thì phụ cấp 10tr, mức độ B là 8tr, mức độ C là 5tr

- Thực lĩnh:  $\text{Lương} - (\text{BHXH} + \text{BHYT} + \text{BHTN} + \text{Thuế TNCN})$

6. Tạo thủ tục có đầu vào là mã phòng, đầu ra là số nhân viên của phòng đó và tên trưởng phòng

7. Tạo thủ tục có đầu vào là mã phòng, tháng, năm, đầu ra là số tiền lương của phòng đó